

BẢN TIN TÀI CHÍNH & THUẾ



Bản tin
Tài chính & thuế

Kỳ 15/09/2018

Phát hành định kỳ 2 kỳ/tháng



BẢN TIN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ THUẾ

Phát hành định kỳ 2 kỳ/tháng

Kỳ 15/09/2018

Nội dung	Trang
THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)	2
THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)	3
THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)	3
CÁC LOẠI THUẾ KHÁC	4-6
CÁC VẤN ĐỀ KHÁC	7-9
CÁC VĂN BẢN KHÁC	10



THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)

Chính sách thuế GTGT

Theo **Công văn số 3199/TCT-CS** ngày 20/08/2018 của TCT, trường hợp Công ty A được cấp giấy chứng nhận đăng ký lần đầu, sau đó Công ty A tiến hành triển khai các thủ tục và được UBND thành phố cấp Giấy chứng nhận đầu tư để thực hiện dự án: Đầu tư và kinh doanh cảng Container. Kể từ khi thành lập doanh nghiệp đến khi được cấp Giấy chứng nhận dự án đầu tư, công ty A không kinh doanh ngành nghề, lĩnh vực nào khác ngoài dự án nêu trên. Nếu Công ty A không thuộc các trường hợp quy định tại điểm 2.2 Mục I Phần H Thông tư số 130/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính thì được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo diện cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư theo các điều kiện thực tế đáp ứng.

Trường hợp Công ty A thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ Công ty mẹ thì Công ty A chịu trách nhiệm trả các khoản nợ tiền thuế, tiền phạt về thuế TNDN của Công ty mẹ và được kế thừa các ưu đãi về thuế TNDN cho thời gian còn lại nếu tiếp tục đáp ứng các điều kiện ưu đãi thuế TNDN.



Vướng mắc về lập hóa đơn đối với các trường hợp khách hàng không lấy hóa đơn

Theo **Công văn số 3424/TCT-DNL** ngày 7/9/2018 của TCT, trường hợp Công ty Cổ phần dịch vụ hàng không A (Công ty A) trong quá trình hoạt động kinh doanh, trường hợp người mua không yêu cầu xuất hóa đơn (không phân biệt tổng giá trị thanh toán trên 200.000 đồng hay dưới 200.000 đồng) thì tại Công ty mẹ, các công ty con Công ty A được phép lập chung một hóa đơn theo bảng kê cho tổng doanh thu người mua không lấy hóa đơn phát sinh trong tháng tại công ty mẹ, các công ty con vào cuối tháng đó.

Công ty A phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các hóa đơn được lập nêu trên.

THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)

Xác định mức trích khấu hao khi thay đổi phương pháp khấu hao TSCĐ

Theo **Công văn số 3238/TCT-DNL** ngày 21/08/2018 của TCT, Công ty A không có thay đổi về thời gian sử dụng hữu ích của TSCĐ cũng như không có hoạt động nâng cấp, cải tạo để kéo dài thời gian sử dụng hữu ích của TSCĐ so với trạng thái hoạt động ban đầu mà chỉ thay đổi phương pháp tính khấu hao. Do vậy, Công ty A thực hiện xác định mức trích khấu hao TSCĐ của từng kỳ còn lại căn cứ vào giá trị còn lại của TSCĐ chia (:) cho thời gian sử dụng còn lại của TSCĐ (nếu không có thay đổi về thời gian sử dụng hữu ích so với ước tính ban đầu) và đảm bảo nguyên tắc không làm thay đổi kết quả kinh doanh của doanh nghiệp từ lãi thành lỗ hoặc ngược lại tại năm quyết định thay đổi.



THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)

Chính sách thuế TNCN

Theo **Công văn số 3293/TCT-TNCN** ngày 27/08/2018 của TCT, trường hợp cô ruột của người nộp thuế không nơi nương tựa mà người nộp thuế đang phải trực tiếp nuôi dưỡng và đáp ứng các điều kiện tại Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính thì cô ruột được tính là người phụ thuộc của người nộp thuế. Trường hợp cô ruột của vợ người nộp thuế thì không được tính là người phụ thuộc của người nộp thuế.

CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

Không giải quyết miễn thuế nhập khẩu cho hàng không ghi rõ giá

Theo **Quyết định số 2503/QĐ-TCHQ** ngày 23/8/2018 của TCHQ về Quy trình Giải quyết miễn thuế hàng hóa nhập khẩu (NK) theo điều ước quốc tế, thỏa thuận giữa Việt Nam với các tổ chức phi Chính phủ. Theo đó, hàng hóa NK ủy thác hoặc cung cấp theo văn bản trúng thầu hoặc chỉ định thầu mà hợp đồng không ghi rõ giá cung cấp không bao gồm thuế NK thì không giải quyết miễn thuế.

Đối với hàng hóa không thuộc trường hợp trên: (i) Trường hợp miễn thuế theo Phiếu theo dõi trừ lùi (PTDTL): Công chức hải quan kiểm tra số, ngày Danh mục hàng hóa miễn thuế trên tờ khai, cập nhật số lượng, theo dõi trừ lùi hàng hóa đã NK miễn thuế vào bản chính PTDTL và ký xác nhận theo quy định; (ii) Trường hợp miễn thuế điện tử: Công chức hải quan đề xuất Lãnh đạo xử lý miễn thuế tại ô “Cập nhật kết quả và ý kiến của công chức xử lý” trên hệ thống; Sau khi đã được phê duyệt tại ô “Ý kiến của Lãnh đạo” thì chấp nhận thông tin tờ khai và thực hiện các công việc tiếp theo của quy trình thủ tục hải quan. Quyết định 2503/QĐ-TCHQ có hiệu lực từ ngày 07/9/2018.



Điều kiện miễn lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết

Theo **Công văn số 3260/TCT-TTr** ngày 23/08/2018 của TCT, trường hợp Công ty A hoạt động trong lĩnh vực khám, chữa các bệnh về mắt sử dụng kỹ thuật cao với dự án Bệnh viện mắt quốc tế Nhật Bản, không phải là hoạt động kinh doanh với chức năng đơn giản; hoạt động kinh doanh của Công ty không thuộc 01 trong 03 lĩnh vực (hoặc phân phối hoặc sản xuất hoặc gia công) để áp dụng các điều kiện được miễn lập hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có phát sinh giao dịch liên kết. Vì vậy, Công ty không thuộc trường hợp được miễn lập Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết theo quy định.

Khai, nộp thuế nhà thầu đối với dịch vụ làm trung gian thanh toán cho bên nước ngoài

Theo **Công văn số 3428/TCT-CS** ngày 7/9/2018 của TCT, trường hợp Công ty A được Ngân hàng nhà nước cấp phép thực hiện chức năng làm trung gian thanh toán như ví điện tử, công thanh toán điện tử và hỗ trợ thu hộ chi hộ. Công ty có ký hợp đồng dịch vụ trung gian thanh toán qua ví điện tử MOMO với Công ty B có trụ sở tại Hà Lan và có chức năng cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán tại nước ngoài. Công ty B có trách nhiệm liên kết với nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ trong và ngoài nước chấp nhận việc thanh toán qua ví điện tử MOMO của Công ty và cập nhật danh sách cho Công ty. Dịch vụ làm trung gian thanh toán của Công ty phát sinh trong các trường hợp sau: (i) Dịch vụ trung gian thanh toán theo hợp đồng cung cấp hàng hóa, dịch vụ giữa bên bán tại Việt Nam và bên mua tại Việt Nam. Quy trình thanh toán: Bên mua trả tiền mua hàng hóa dịch vụ thông qua ví điện tử MoMo của Công ty, sau đó Công ty chuyển trả tiền cho bên bán và thu phí xử lý giao dịch của bên bán theo tỷ lệ % trên số tiền chuyển trả cho bên bán. Đồng thời bên bán chuyển trả phí xử lý giao dịch cho Công ty B theo thỏa thuận giữa bên bán và Công ty B. (ii) Dịch vụ trung gian thanh toán theo hợp đồng cung cấp hàng hóa, dịch vụ giữa bên bán tại nước ngoài và

bên mua tại Việt Nam. Quy trình thanh toán: Bên mua trả tiền mua hàng hóa, dịch vụ thông qua ví điện tử MoMo của Công ty, sau đó Công ty chuyển trả tiền cho Công ty B để Công ty B chuyển trả tiền cho bên bán tại nước ngoài. Bên bán chuyển trả phí xử lý giao dịch cho Công ty B theo thỏa thuận giữa bên bán và Công ty B. Định kỳ hàng tuần hoặc hàng tháng, Công ty B chuyển trả phí giao dịch cho Công ty. Phí giao dịch này được tính theo tỷ lệ % trên số tiền hàng hóa, dịch vụ tích lũy hàng tháng mà Công ty chuyển trả cho Công ty B. Theo đó, việc khai, nộp thuế nhà thầu đối với các giao dịch nêu trên được thực hiện như sau:



(1) Nghĩa vụ thuế đối với Công ty A.

Công ty có trách nhiệm khai, nộp thuế đối với khoản doanh thu là phí xử lý giao dịch mà Công ty thu được từ nhà cung cấp Việt Nam hoặc từ Công ty B chỉ trả khi làm trung gian thanh toán. Đồng thời, Công ty có trách nhiệm cung cấp tài liệu và phối hợp với cơ quan thuế trong việc tổ chức thu thuế nhà thầu của bên nước ngoài khi có yêu cầu của cơ quan thuế.

(2) Nghĩa vụ thuế nhà thầu đối với Công ty B.

Đối với (i): Nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam trả phí xử lý giao dịch cho Công ty B tại Hà Lan thì thu nhập từ phí xử lý giao dịch của Công ty B thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu. Nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, khai, nộp thuế nhà thầu thay cho Công ty B khi thanh toán tiền phí xử lý giao dịch cho Công ty B theo quy định.

Đối với (ii): Nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ tại nước ngoài trả phí xử lý giao dịch cho Công ty B tại Hà Lan thì không thuộc đối tượng áp dụng thuế nhà thầu.



(3) Nghĩa vụ thuế nhà thầu đối với hợp đồng mua bán hàng hóa, dịch vụ giữa bên mua Việt nam và bên bán tại nước ngoài.

Trường hợp bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ là nhà thầu nước ngoài thuộc đối tượng nộp thuế theo phương pháp trực tiếp thì bên mua hàng hóa, dịch vụ tại Việt Nam (là Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức đăng ký hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức khác và cá nhân sản xuất kinh doanh) có trách nhiệm khấu trừ, khai, nộp thuế nhà thầu (nếu có) thay cho bên nước ngoài trước khi thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ cho bên nước ngoài thông qua Công ty cổ phần dịch vụ di động trực tuyến.

VẤN ĐỀ KHÁC

Hướng dẫn chính sách đối với NLĐ khi cổ phần hóa DNNN

Theo **Thông tư số 07/2018/TT-BLĐTBXH** ngày 1/8/2018 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn xây dựng phương án sử dụng lao động và thực hiện chính sách đối với NLĐ khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước. Theo đó, quy định về thời gian thực tế làm việc tại khu vực nhà nước để tính mua cổ phần với giá ưu đãi (theo điểm b Khoản 1 Điều 42 Nghị định 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017) bao gồm: (i) Thời gian thực tế đối tượng mua cổ phần với giá ưu đãi đã làm việc (cộng dồn) tại DN cổ phần hóa tính đến thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp; (ii) Thời gian thực tế đối tượng mua cổ phần với giá ưu đãi đã làm việc (cộng dồn) tại những đơn vị sau trước khi về làm việc tại DN cổ phần hóa: Cơ quan hành chính nhà nước; Đơn vị sự nghiệp nhà nước; Tổ chức chính trị; Tổ chức chính trị - xã hội; Đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (kể cả thời gian người lao động đi nghĩa vụ quân sự); DN do NN nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc DN do DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ đầu tư 100% vốn điều lệ.

Các thời điểm này cũng bao gồm cả thời gian đã làm việc tại doanh nghiệp trước khi sáp nhập, hợp nhất với doanh nghiệp cổ phần hóa hoặc chia, tách thành doanh nghiệp cổ phần hóa (nếu có).

Thông tư 07/2018/TT-BLĐTBXH có hiệu lực kể từ ngày 15/9/2018.

Đẩy mạnh áp dụng hóa đơn thuế điện tử từ tháng 9/2018

Theo **Nghị quyết số 119/NQ-CP** ngày 12/9/2018 của CP mà Chính phủ yêu cầu Bộ Tài chính cần chú trọng thực hiện trong những tháng cuối năm 2018. Theo đó, bên cạnh việc phải đẩy mạnh áp dụng hóa đơn thuế điện tử thì Bộ Tài chính cũng cần: (i) Quản lý chặt chẽ ngân sách nhà nước từ khâu dự toán đến điều hành, thực hiện, quyết toán; (ii) Tập trung chống thất thu thuế, nợ đọng thuế, chống chuyển giá...; (iii) Chủ động phát hành trái phiếu Chính phủ đa dạng kỳ hạn, kênh huy động, phù hợp với yêu cầu thanh toán, giải ngân và diễn biến thị trường; (iv) Tập trung cải cách đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan theo chuẩn quốc tế; (v) Tăng cường quản lý, kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp buôn lậu, gian lận thương mại và sản xuất, kinh doanh hàng giả.



Cũng theo Nghị quyết, ban hành kèm theo Nghị định là 07 biểu mẫu cần có khi sử dụng hóa đơn điện tử:

- Tờ khai đăng ký/thay đổi thông tin sử dụng hóa đơn điện tử (Mẫu số 01);
- Thông báo về việc chấp nhận/không chấp nhận sử dụng hóa đơn điện tử (Mẫu số 02);
- Tờ khai dữ liệu hóa đơn, chứng từ hàng hóa, dịch vụ bán ra (Mẫu số 03);
- Thông báo hủy hóa đơn điện tử (Mẫu số 04);
- Thông báo về hóa đơn điện tử cần rà soát (Mẫu số 05);
- Đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế (Mẫu số 06);
- Thông báo về việc hết thời gian sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế qua Cổng TTĐT Tổng cục Thuế/qua ủy thác tổ chức cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử; không thuộc trường hợp sử dụng hóa đơn điện tử không có mã của cơ quan thuế (Mẫu số 07).

Ngoài ra, 05 trường hợp được sử dụng dịch vụ hóa đơn điện tử miễn phí như sau:
Tổng cục Thuế sẽ cung cấp dịch vụ hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế không thu tiền đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hộ, cá nhân kinh doanh thuộc các trường hợp sau: (i) Doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ, cá nhân kinh doanh tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; (ii) Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và hộ, cá nhân kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp nêu trên) trong thời gian 12 tháng kể từ khi thành lập doanh nghiệp; (iii) Hộ, cá nhân kinh doanh (trừ hộ, cá nhân kinh doanh có doanh thu năm trước liền kề từ 03 tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp,... hoặc từ 10 tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ); (iv) Doanh nghiệp nhỏ và vừa khác theo đề nghị của UBND tỉnh/thành phố trực thuộc TW và quy định của Bộ Tài chính (trừ Doanh nghiệp tại khu kinh tế, khu công nghiệp, khu công nghệ cao); (v) Các trường hợp cần thiết khác do Bộ Tài chính quyết định.

Nghị quyết 119/NQ-CP có hiệu lực từ ngày 1/11/2018.

Điều chỉnh chính sách thuế theo hướng có lợi cho doanh nghiệp

Theo **Chỉ thị số 25/CT-TTg** ngày 31/8/2018 của TTg về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển sản xuất, thúc đẩy xuất khẩu. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan thực hiện công tác xem xét, rà soát, nghiên cứu định hướng: (i) Giảm thời gian xem xét hồ sơ xin hoàn thuế VAT giúp giảm chi phí cho doanh nghiệp; (ii) Sửa đổi Nghị định số 134/2016/NĐ-CP theo hướng miễn thuế nhập khẩu đối với phần nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất hàng xuất khẩu được cơ sở sản xuất đưa đi gia công tại cơ sở khác; (iii) Ưu đãi thuế thu nhập của doanh nghiệp chế biến lâm sản ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn; (iv) Tháo gỡ quy định về kiểm tra chỉ tiêu một số hoạt chất trong các chỉ tiêu ô nhiễm trong nước thải của các doanh nghiệp chế biến thủy sản; (iv) Áp dụng chế độ kiểm tra giảm và rút ngắn thời gian ký quỹ đối với việc nhập khẩu phế liệu phục vụ sản xuất; (v) Cho phép nhập khẩu đối với các loại máy móc, thiết bị chế biến gỗ đã qua sử dụng nhiều năm nhưng vẫn có giá trị sử dụng cao...

Chỉ thị 25/CT-TTg có hiệu lực từ ngày 31/8/2018.



Về phạt chậm nộp tiền thuế

Theo **Công văn số 3277/TCT-PC** ngày 24/08/2018 của TCT, trường hợp cơ quan thuế kiểm tra, thanh tra thuế phát hiện người nộp thuế có hành vi chậm nộp tiền thuế, hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn trong giai đoạn từ ngày 01/7/2007 đến trước ngày 01/7/2013, đến nay đã quá thời hiệu xử phạt theo quy định tại Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 thì người nộp thuế không bị xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi nêu trên nhưng vẫn phải nộp đủ số tiền thuế thiếu, số tiền thuế được hoàn cao hơn vào ngân sách nhà nước và phải nộp tiền chậm nộp kể từ ngày 01/7/2013 tính trên số tiền thuế chậm nộp, số tiền thuế được hoàn cao hơn theo các mức quy định tương ứng với từng thời kỳ.

Doanh nghiệp dưới 10 NLD miễn gửi thang, bảng lương

Theo **Nghị định 121/2018/NĐ-CP** ngày 13/9/2018 của CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 49/2013/NĐ-CP hướng dẫn Bộ luật lao động 2012 về tiền lương. Theo đó, doanh nghiệp sử dụng dưới 10 lao động được miễn thủ tục gửi các hồ sơ sau cho cơ quan quản lý nhà nước về lao động cấp huyện nơi đặt cơ sở sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp:

(i) Thang lương, bảng lương; (ii) Định mức lao động.

Nghị định 121/2018/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/11/2018.

VĂN BẢN KHÁC

Theo **Công văn số 1092/TCT-DNL** ngày 30/08/2018 về việc chính sách thuế đối với hoạt động kinh doanh casino.

Theo **Công văn số 82/2018/TT-BTC** ngày 30/08/2018

Bãi bỏ nội dung ví dụ 37 quy định tại Điểm a.4 Khoản 10 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng.

Theo **Công văn số 3424/TCT-DNL** ngày 07/09/2018 về việc lập hóa đơn đối với các trường hợp khách hàng không lấy hóa đơn.

Theo **Công văn số 3385/TCT-TNCN** ngày 04/09/2018 về việc miễn thuế của chuyên gia nước ngoài có hai quốc tịch Ý và Việt Nam.

Theo **Công văn số 3387/TCT-CS** ngày 04/09/2018 về việc chính sách thuế TNDN và thuế TNCN.

Theo **Công văn số 5203/TCHQ-TXNK** ngày 6/9/2018 của TCHQ về việc xử lý thuế nguyên liệu, vật tư gia công tự ý tiêu hủy.

Theo **Công văn số 8570/VPCP-KTTH** ngày 7/9/2018 của VPCP về việc áp dụng thuế xuất khẩu đối với sản phẩm tái chế, xử lý chất thải.

Theo **Công văn số 5391/TCHQ-GSQL** ngày 14/9/2018 của TCHQ về việc vướng mắc trong quá trình thực hiện Nghị định 50 và Thông tư 39.

Theo **Công văn số 5268/TCHQ-TXNK** ngày 10/9/2018 của TCHQ về việc xử lý thuế đối với nguyên liệu nhập khẩu bị hỏa hoạn.

Theo **Công văn số 8916/VPCP – KTTH** ngày 17/9/2018 của VPCP về việc dự án Nghị quyết Biểu thuế bảo vệ môi trường.

Văn phòng Hải Phòng

Số 34A phố Máy Tơ, P. Máy Tơ,
Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng
Tel: 0225 3736 866/ 3222 198
Fax: 0225 3736 869
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>

Văn phòng Hà Nội

Tầng 3 tòa nhà Sacombank, đường Lê Đức
Thọ, P. Mỹ Đình, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
Tel: 024 3556 8636
Fax: 024 3556 8635
Email: acacvn@acacvn.com
<http://acacvn.com>